

Bản án số: 18/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 16-01-2024
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Thanh Nhân;
- Ông Tôn Phước Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thùy Thùy Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 661/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2023 về việc “tranh chấp về ly hôn, nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 579/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 676/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Thúy L, sinh năm 1989; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Vũ Đức C, sinh năm 1990; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Phạm Thị Thúy L trình bày: Bà L và ông Vũ Đức C quen biết nhau do mai mối vào đầu năm 2010, đến tháng 6/2010, quyết định tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến ngày 30/11/2011 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh An Giang. Sau khi cưới nhau, vợ chồng sống chung hạnh phúc đến tháng 10/2022 thì có những vấn đề không

đồng thuận trong sinh hoạt cũng như trong việc làm, lối sống, thường xuyên cãi nhau dẫn đến tình cảm không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân cũng không đạt được bà L và ông C quyết định ly thân từ 9/2023 cho đến nay, cả hai có đời sống, kinh tế riêng. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn và cũng không thể hàn gắn lại được, nay bà L yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với ông Vũ Đức C; về con chung: vợ chồng có 02 con chung: Vũ Thị Anh T, sinh ngày 02/5/2011, Vũ Hoàng P, sinh ngày 13/6/2019, hai con đang sống với bà L. Khi ly hôn, bà L yêu cầu được tiếp tục nuôi hai con chung, yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu mỗi tháng 2.000.000đồng; về tài sản chung và về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án xác định do nhầm lẫn khi nhờ người viết đơn nên đã ghi trong đơn kiện là “hai con đang sống với ông C. Khi ly hôn, bà L yêu cầu được nuôi hai con chung” nay yêu cầu Tòa án ghi nhận lại là “hai con đang sống với bà L. Khi ly hôn, yêu cầu được tiếp tục nuôi hai con chung” và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Phạm Thị Thúy L thay đổi đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và xác định không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn ông Vũ Đức C trình bày: không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của vợ là Phạm Thị Thúy L; về con chung: vợ chồng có 02 con chung: Vũ Thị Anh T, sinh ngày 02/5/2011, Vũ Hoàng P, sinh ngày 13/6/2019, hai con đang sống với bà L. Hiện còn thương vợ xin Tòa án hoãn phiên tòa trong thời gian 20 ngày, tạo điều kiện cho ông C hàn gắn tình cảm với vợ; ông C xác định vợ chồng đã mâu thuẫn khoảng 01 năm nay, ông C bỏ đi ra P, sau đó ông C về nhà, do bị nợ nần nên từ tháng 9/2023, ông C đi đến S để làm kiếm tiền không còn sống chung với vợ; ông C có liên hệ với vợ thì vợ cúp máy điện thoại nên không nói chuyện được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình, đề xuất: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị Thúy L đối với ông Vũ Đức C; Bà Phạm Thị Thúy L được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung tên là Vũ Thị Anh T, sinh ngày 02/5/2011, Vũ Hoàng P, sinh ngày 13/6/2019; ông Vũ Đức C không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Phạm Thị Thúy L khởi kiện vụ án tranh chấp về ly hôn với ông Vũ Đức C. Ông C có nơi cư trú trên địa bàn huyện C, tỉnh An Giang. Căn cứ vào

các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Phạm Thị Thúy L và ông Vũ Đức C là hợp pháp vì ông bà có đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà sống không hợp nhau, theo nguyên đơn trình bày là vợ chồng sống chung hạnh phúc đến tháng 10/2022 thì có những vấn đề không đồng thuận trong sinh hoạt cũng như trong việc làm, lối sống, thường xuyên cãi nhau dẫn đến tình cảm không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân cũng không đạt được bà L và ông C quyết định ly thân; ông C xác định vợ chồng đã mâu thuẫn khoảng 01 năm nay, ông C bỏ đi ra P, sau đó ông C về nhà, do bị nợ nần nên từ tháng 9/2023, ông C đi đến S để làm kiếm tiền không còn sống chung với vợ; ông C có liên hệ với vợ thì vợ cúp máy điện thoại nên không nói chuyện được. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tạo điều kiện cho ông C hàn gắn tình cảm vợ chồng với bà L, kết quả, ông C không hàn gắn được tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử thấy rằng bà L xin ly hôn với ông C, bà L, ông C không còn sống chung đến nay là một khoảng thời gian dài, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, chính vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của bà L và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cho nên Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà L.

[3] Về quan hệ con chung: Bà Phạm Thị Thúy L xác định vợ chồng có 02 con chung là Vũ Thị Anh T, sinh ngày 02/5/2011, Vũ Hoàng P, sinh ngày 13/6/2019, hai con đang sống với bà L. Khi ly hôn, bà L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung. Xét thấy, con chung đang được bà L chăm sóc, nuôi dưỡng, phát triển ổn định. Đồng thời, theo biên bản ghi ý kiến cháu T, cháu có nguyện vọng được sống cùng với bà L trong trường hợp bà L, ông C ly hôn; đối với cháu Vũ Hoàng P, sinh ngày 13/6/2019 hiện còn rất nhỏ. Do đó, để đảm bảo ổn định cuộc sống cho con chung, giúp cháu phát triển tốt về thể chất, tinh thần, theo yêu cầu của bà L và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cho nên Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà L và Hội đồng xét xử giao các cháu cho bà L được tiếp tục nuôi dưỡng. Bà L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét đến.

[4] Về quan hệ tài sản chung: Bà L khởi kiện xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[5] Về nợ chung: Không có nên không xét đến.

[6] Về án phí: Bà Phạm Thị Thúy L phải chịu án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào,

- Các Điều 28, 35, 39, 147 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Thúy L.

1) Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Phạm Thị Thúy L ly hôn với ông Vũ Đức C. Giấy chứng nhận kết hôn số 230 ngày 30/12/2011 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh An Giang cấp, không còn giá trị pháp lý.

2) Về quan hệ con chung: Bà Phạm Thị Thúy L được tiếp tục nuôi con chung tên là Vũ Thị Anh T, sinh ngày 02/5/2011, Vũ Hoàng P, sinh ngày 13/6/2019. Ông C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Phạm Thị Thúy L cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông Vũ Đức C trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

3) Về quan hệ tài sản chung: Bà Phạm Thị Thúy L khởi kiện xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

4) Về nợ chung: Không có nên không xét đến.

5) Về án phí: Bà Phạm Thị Thúy L phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm nộp án phí đã nộp 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0014110 ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Bà Phạm Thị Thúy L đã nộp đủ.

6) Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- UBND xã T, huyện C, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Hùng